

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu cải táng mồ mả trên địa bàn xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước phục vụ dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 và Luật ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch xây dựng ngày 20/11/2018;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;*

*Căn cứ Quyết định số 3728/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 173/TTr-SXD ngày 08/7/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Nhiệm vụ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên đồ án:** Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu cải táng mồ mả trên địa bàn xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước phục vụ dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân.

**2. Vị trí, phạm vi ranh giới và quy mô quy hoạch:** Khu đất lập quy hoạch có quy mô khoảng 1,17ha, tại xóm 5, thôn Kỳ Sơn, xã Phước Sơn, huyện Tuy Phước, có giới cận cụ thể như sau:

- Phía Bắc giáp: Khu mả hiện trạng và suối cạn;
- Phía Nam giáp: Ranh nghĩa trang nhân dân xã Phước Thuận;
- Phía Đông giáp: Khu mả hiện trạng và đất trồng thuộc 3 loại rừng;
- Phía Tây giáp: Đất trồng thuộc 3 loại rừng.

### **3. Tính chất, chức năng quy hoạch**

- Quy hoạch xây dựng khu cải táng mả nhằm tạo quỹ đất bố trí cải táng cho các mả bị ảnh hưởng GPMB phục vụ xây dựng dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiên - Diêm Vân; kết nối đồng bộ về quy hoạch sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật với khu vực.

- Làm cơ sở để quản lý quy hoạch, triển khai dự án đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt.

**4. Nội dung nhiệm vụ quy hoạch:** Thực hiện theo Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng và Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù, cụ thể:

a) Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên, thực trạng khu đất; các đặc điểm về kiến trúc cảnh quan, hạ tầng kỹ thuật. Các quy định của quy hoạch có liên quan đã được phê duyệt.

b) Xác định tính chất, chức năng và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu về sử dụng đất và hạ tầng kỹ thuật có liên quan.

c) Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất, xác định chức năng, chỉ tiêu sử dụng đất, các chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc liên quan; quy hoạch không gian kiến trúc cảnh quan, tổ chức cây xanh cách ly trong khu vực quy hoạch.

d) Quy hoạch hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật:

- San nền: Khảo sát, nghiên cứu về đặc điểm địa hình, địa chất khu vực quy hoạch; Xác định cốt san nền đối với từng khu vực; xác định hệ số ổn định mái dốc khi tiến hành đào đắp; việc san nền cần hạn chế đào bỏ lớp phủ thực vật, thay đổi địa hình tự nhiên khu vực; nghiên cứu giải pháp phòng chống ngập úng, tính toán khối lượng đào đắp; lập bảng tính khối lượng các hạng mục san nền, thoát nước và các công tác chuẩn bị kỹ thuật khác.

- Giao thông: Xác định các tiêu chuẩn, mạng lưới đường; tổ chức giao thông, mặt cắt; hệ thống chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; tổ chức bãi đỗ xe; cắm mốc đường đỏ (*nội dung và biện pháp thực hiện qua từng giai đoạn về chỉ giới và các mốc tọa độ cần thiết*); tổ chức rà soát lối vào, đảm bảo tính khả thi khi thực hiện dự án, các yêu cầu có liên quan đến giao thông nội bộ của khu đất; xác định khối lượng đầu tư, khái toán kinh phí.

- Cấp nước: Căn cứ theo tính chất để xác định chỉ tiêu cụ thể cho khu vực quy hoạch; xác định các giải pháp cấp nước bao gồm nguồn nước, giải pháp về tiết kiệm nước, thu gom và giải pháp bảo vệ nguồn nước; xác định nhu cầu và tiêu

chuẩn dùng nước toàn khu; thiết kế mạng đường ống cấp nước, tính toán thủy lực hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước, mạng lưới phân phối; xác định khối lượng đầu tư, khái toán kinh phí.

- Cấp điện: Xác định nguồn cấp điện; chỉ tiêu cấp điện, tính toán nhu cầu sử dụng điện năng của toàn khu vực; quy hoạch mạng lưới cấp điện, trạm phân phối, tuyến cấp điện; xác định khối lượng đầu tư, khái toán kinh phí.

- Thoát nước mặt: Xác định các lưu vực thoát nước chính, hệ thống công thoát nước mưa chính, giải pháp thoát nước mưa tổng thể, mạng lưới thoát nước mưa trong ranh giới quy hoạch và các điểm đầu nối ngoài ranh giới; tính toán, bố trí các công trình thoát nước để thoát nước mặt từ khu vực đồi núi qua khu quy hoạch; giải pháp phòng tránh và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai; xác định khối lượng đầu tư, khái toán kinh phí.

- Thoát nước thải và quản lý chất thải rắn: Xác định chỉ tiêu, dự báo tổng lượng nước thải, chất thải rắn; thiết kế mạng lưới thoát nước thải theo mô hình thoát nước riêng; phương án cụ thể cho hệ thống công, trạm bơm, trạm xử lý, các công trình dịch vụ, công trình quản lý; nghiên cứu giải pháp thu gom và xử lý chất thải rắn và vệ sinh môi trường; vị trí quy mô các công trình xử lý nước thải, chất thải rắn; xác định khối lượng đầu tư, khái toán kinh phí.

đ) Đánh giá môi trường chiến lược:

- Những vấn đề môi trường có phạm vi tác động lớn.

- Hiện trạng nguồn gây ô nhiễm lớn, các vùng bị suy thoái môi trường, các vùng sinh thái cảnh quan.

- Dự báo xu thế các vấn đề môi trường do tác động của việc lập và thực hiện quy hoạch.

- Các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu các vấn đề môi trường.

e) Dự thảo Quy định quản lý theo đề án quy hoạch chi tiết.

**5. Thành phần hồ sơ:** Thực hiện theo quy định của Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng.

**6. Dự toán chi phí lập quy hoạch:** 154.007.000 đồng (*Một trăm năm mươi bốn triệu, không trăm lẻ bảy nghìn đồng*). Trong đó:

- Chi phí thiết kế quy hoạch:	71.128.000 đồng;
- Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch:	9.376.000 đồng;
- Chi phí khác:	73.503.000 đồng;
+ <i>Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch:</i>	<i>1.732.000 đồng;</i>
+ <i>Chi phí thẩm định đề án quy hoạch:</i>	<i>8.107.000 đồng;</i>
+ <i>Chi phí quản lý nghiệp vụ lập đề án quy hoạch:</i>	<i>6.981.000 đồng;</i>
+ <i>Chi phí tổ chức lấy ý kiến cộng đồng:</i>	<i>5.000.000 đồng;</i>
+ <i>Chi phí công bố quy hoạch:</i>	<i>5.000.000 đồng;</i>
+ <i>Chi phí cắm mốc giới ra thực địa (tạm tính):</i>	<i>20.810.000 đồng;</i>
+ <i>Chi phí khảo sát địa hình (tạm tính):</i>	<i>25.873.000 đồng.</i>

Đối với chi phí cắm mốc giới ra thực địa và chi phí khảo sát địa hình: Ban QLDA Giao thông tỉnh tổ chức thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, phương án kỹ

thuật, dự toán chi phí cấm mốc, chi phí khảo sát và các công tác liên quan theo quy định.

**7. Nguồn vốn:** Vốn ngân sách Nhà nước.

**8. Tiến độ thực hiện:** Hoàn thành đồ án quy hoạch trong thời hạn không quá 06 tháng, kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Quyết định này làm căn cứ để tổ chức lập đồ án quy hoạch theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Ban QLDA Giao thông tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức lập đồ án quy hoạch, lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư có liên quan, thông qua Sở Xây dựng thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Giao Sở Xây dựng chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan hướng dẫn Ban QLDA Giao thông tỉnh tổ chức lập quy hoạch và thực hiện các nội dung có liên quan, tổ chức thẩm định, đảm bảo tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và các quy định của pháp luật, báo cáo đề xuất UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K14, K19.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tự Công Hoàng**